

Số: 1144/ KH-GDĐT
Về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2023-2024

Quận 1, ngày 30 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học.

Căn cứ Công văn số 4457/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ tình hình thực tế tại Quận 1;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiểu học thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội tại các cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*”², đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án³ “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án⁴ “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030*”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo; Xây dựng “Trường học hạnh phúc”; Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường chuẩn quốc gia (Phan Văn Trị), mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”⁵ (Nguyễn Thái Học).

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện xây dựng trường học an toàn theo Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện các giải pháp an ninh, an toàn trước cổng trường; Tăng cường công tác truyền thông, cảnh báo về tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học; cảnh báo thủ đoạn dụ dỗ, lôi kéo học sinh sử dụng các sản phẩm độc hại, chất gây nghiện... để giáo viên, học sinh và gia đình học sinh đề cao cảnh giác và tích cực phát hiện, tố giác tội phạm.

² Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

³ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

⁴ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.

⁵ Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy⁶; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

Các cơ sở giáo dục thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được các cấp ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện Quyết định⁷ số 1188/QĐ-UBND, Quyết định⁸ số 2361/QĐ-UBND và Quyết định⁹ số 1711/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022, lớp 3 từ năm học 2022 – 2023 và lớp 4 từ năm học 2023 – 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CT GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

⁶ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

⁷ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

⁸ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

⁹ Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023 – 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tiết 35 phút, không bắt buộc phải thực hiện sáng 4 tiết, chiều 3 tiết; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Hiệu trưởng chỉ đạo việc sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phù hợp với việc điều động, bố trí giáo viên giảng dạy (đối với các môn chuyên, các hoạt động giáo dục khác).

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và **được cấp có thẩm quyền phê duyệt.**

b) Đối với lớp 5

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, giao quyền chủ động cho nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CT GDPT 2018, cụ thể:

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

+ Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CT GDPT 2018¹⁰. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- Đối với lớp 1 và lớp 2

+ Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018¹¹. Đối với các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh như tiếng Đức, tiếng Hàn, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Pháp và tiếng Trung Quốc đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình¹², căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹³.

+ Khi thực hiện dạy học tự chọn đối với Ngoại ngữ 1 phải bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc ở lớp 3; thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

Đối với môn Tiếng Anh sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; các môn còn lại các cơ sở giáo dục thực hiện lựa chọn tài liệu theo thẩm quyền quy định¹⁴.

- Đối với lớp 3 và lớp 4

+ Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh mục sách giáo khoa) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông

¹⁰ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹¹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹² Môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

¹³ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹⁴ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹⁵.

+ Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần; khuyến khích các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tăng cường thời lượng học môn Ngoại ngữ 1 theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh trên cơ sở khả năng cung ứng của nhà trường hoặc bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho học sinh.

- *Đối với lớp 5*

+ Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hoặc Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học¹⁶; tiếng Pháp¹⁷ và các thứ tiếng khác (nếu có) theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹⁸.

+ Tuỳ theo điều kiện cụ thể của nhà trường và nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh, các cơ sở giáo dục sau khi đã thực hiện các tiết dạy theo chương trình, có thể tổ chức hoạt động dạy ngoại ngữ tăng cường, dạy ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài, dạy ngoại ngữ qua phần mềm, dạy ngoại ngữ qua Toán và Khoa học. Các trường có điều kiện có thể đăng ký thực hiện Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài¹⁹. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

¹⁵ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

¹⁶ Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹⁷ Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009; Công văn số 6537/BGDĐT-GDTrH ngày 17/11/2015; Công văn số 1754/BGDĐT-GDTrH ngày 03/5/2018.

¹⁸ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

¹⁹ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện CT GDPT 2018.

- Khuyến khích các trường dạy Tin học theo chuẩn quốc tế và đạt mục tiêu theo tiến độ của Quyết định 762/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Các trường thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CT GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

- Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3, Lớp 4 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học; nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường.

5. Triển khai giáo dục STEM

- Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, nhất là các hình thức tổ chức (*Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kỹ thuật*) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website

<https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới²⁰; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột²¹; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới²²; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học²³; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường²⁴; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên²⁵.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT²⁶. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁷.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

²⁰ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

²¹ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

²² Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

²³ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²⁴ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghocchay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

²⁵ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

²⁶ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

²⁷ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Các cơ sở giáo dục tiểu học chủ động tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

- Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CT GDPT 2018; khắc phục tình trạng trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

- Khuyến khích các trường tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại (trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”) để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo ủy ban nhân dân quận kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT²⁸. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định²⁹; áp dụng

²⁸ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

²⁹ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

- Về công tác kiểm định chất lượng giáo dục: hiệu trưởng quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác tự đánh giá tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018. Năm học 2023-2024, trường Tiểu học Nguyễn Thái Học thực hiện đăng kí đánh giá ngoài kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn Quốc gia (Tháng 3/2024).

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/3/2022 về Ban hành tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” (Nguyễn Thái Học).

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật; bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

- Các trường chủ động bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách Giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, phụ huynh; chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương; các trường xây dựng Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập.

3.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

- Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ tiếp tục duy trì lớp phổ cập tiểu học dành cho trẻ em lang thang cơ nhỡ; phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân các em học sinh.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Các trường thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp

khác phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ³⁰.

- Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường; quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, đào tạo nâng chuẩn theo lộ trình bồi dưỡng giáo viên tiểu học, bồi dưỡng thường xuyên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Các trường cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát và thực hiện thực hiện mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018.

- Thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho HS lớp 3, 4 học Tin học, ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và Công văn đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện CT GDPT 2018;

³⁰ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo; Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị; Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

- Thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Tổ chức thực hiện việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định³¹, quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn tại các cơ sở giáo dục trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

- Các nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện/thư viện số/thư viện thông minh trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản³² hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ xây dựng kế hoạch đánh giá công nhận danh hiệu thư viện, thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

³¹ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

³² Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”³³ một cách phù hợp.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài; có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn; kết hợp dữ liệu gốc với các ứng dụng dạy học trực tuyến, các dịch vụ giáo dục trên nguyên tắc dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo là nền tảng cơ bản.

- Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các trường.

- Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Tiếp tục chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

- Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh

³³ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ³⁴, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp, theo dõi và chấn chỉnh các khoản thỏa thuận thu dịch vụ triển khai thực hiện Nghị quyết Số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Các hoạt động khác

³⁴ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

1. Thực hiện kế hoạch chuyển đổi số giáo dục tiểu học giai đoạn 2021 – 2025

- Các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy và học; quản lý và giám sát các hoạt động dạy học trên nền tảng số thông qua các đầu mối liên kết, liên doanh; cập nhật dữ liệu đảm bảo chính xác, kịp thời và bảo mật dữ liệu.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng Thư viện số, Học bạ số; Quản lý chuyên môn trên môi trường số theo hướng chuyển đổi số, tích hợp với các tính năng trên Cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, phụ huynh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; tăng cường dạy học Tin học - giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh các lớp cấp tiểu học; Tổ chức các câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số.

- Xây dựng hệ thống bài giảng E-learning môn Toán, Tiếng Việt và lần lượt các môn học khác để hoàn thiện Kho học liệu số tiểu học theo CTGDPT 2018.

- Tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; nhắc nhở và rà soát thống kê số liệu định kì 3 lần/năm học trên cổng CI và trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

2. Các hoạt động trọng tâm khác

- Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3; Xây dựng kế hoạch Hội thi tiếng Anh chủ đề *"My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English"* – *"Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng"*; Xây dựng kế hoạch Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi- *Trái tim người thầy*; Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội Giáo dục STEM cấp tiểu học; Xây dựng Kế hoạch Đọc sách cùng em; Tham gia giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng; Tham gia ngày hội *"Em yêu Sử Việt"*; Tham dự Hội thi Giáo viên giỏi cấp tiểu học Thành phố.

- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương; Xây dựng kế hoạch triển khai Giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống.

- Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho học sinh; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyến khích theo kế hoạch của Ban chỉ đạo; thực hiện dự án UNICEF hỗ trợ; theo dõi hoạt động ngoài giờ và việc dạy 2 buổi/ngày theo văn bản hướng dẫn của Sở.

- Kiểm tra điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 4.

- Xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu liên quan đến Giáo dục Tiểu học trong dự thảo xây dựng “*Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030*”, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 là 100%, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học đạt 99,5%, tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở là 99,5%, tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 99% và tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia là 30%, 100% học sinh tiểu học phổ cập bơi, 100% học sinh tiểu học biết chơi ít nhất 1 môn nghệ thuật/nhạc cụ và luyện tập ít nhất 1 môn thể thao, 100% học sinh lớp 5 Hoàn thành chương trình tiểu học đạt cấp độ ngoại ngữ A1 hoặc tương đương, 50% học sinh tiểu học đạt chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc tế (trường chất lượng cao tỉ lệ 80%), 80% học sinh tiểu học tiếp cận học tập trên nền tảng LMS, 50% các trường tiểu học tổ chức các hoạt động học tập và tương tác, trao đổi thông tin hoạt động dạy – học thông qua Thư viện thông minh, 30% số tiết dạy bằng e-learning.

C. CÔNG TÁC PHỐI HỢP - THỰC HIỆN

1. Công tác phối hợp

- Phối hợp với các phòng, ban tiến hành khảo sát hiện trạng và đánh giá mức chất lượng tối thiểu, xác định số trường chưa đạt để có kế hoạch đầu tư sửa chữa, nâng cấp. Trên cơ sở thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học để xây dựng lộ trình trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia; Đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Phối hợp thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho HS lớp 3, 4 học Tin học, ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và Công văn đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện CT GDPT 2018.

- Phối hợp rà soát và thực hiện thực hiện mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018;

- Phối hợp, theo dõi và chấn chỉnh các khoản thỏa thuận thu dịch vụ triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Phối hợp quản lý, vận hành, khai thác sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thực hiện

- Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học; bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; bám sát cơ sở, thực hiện hiệu quả chủ đề năm học 2023-2024 *"Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo"*.

- Các cơ sở giáo dục tiểu học căn cứ Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học, Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/20223 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024 của các cấp, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện kế hoạch; phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị hiệu trưởng phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo để kịp thời được hướng dẫn và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tr.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trịnh Thị Kim Quý

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung chính
8/2023	- Tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 4; hoàn thành đánh giá kết quả bồi dưỡng sử dụng sách đối với giáo viên. - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2023. - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề: Bồi dưỡng năng lực tổ chức dạy học giáo dục hòa nhập (Kế hoạch UNICEF)</i> tại Sở Giáo dục và Đào tạo. - Phối hợp với các bộ phận tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2023-2024. - Nắm tình hình đầu năm học, và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 4 với các môn tiếng Anh, tin học. - Kiểm tra, nắm tình hình bố trí, sắp xếp học sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024. - Hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2023-2024; hướng dẫn đầu năm học; hướng dẫn thực hiện các hoạt động liên kết giáo dục; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; hướng dẫn chuyên môn đầu năm. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4. - Thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho HS lớp 3, 4 học Tin học, ngoại ngữ. - Xây dựng Kế hoạch Hội thi “<i>Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi- Trái tim người thầy</i>”

Tháng	Nội dung chính
9/2023	- Dự giờ thăm lớp đầu năm. - Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội Giáo dục STEM tiểu học cấp quận. - Kế hoạch nhân rộng mô hình: Cộng đồng Học tập Chuyên môn. - Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 1. - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề thành phố: Dạy Một số yếu tố thống kê và xác suất theo hướng phát triển năng lực (Cụm 2).</i> - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Tiết học tiếng Anh lớp 4 theo chương trình GDPT 2018 theo phương pháp Dạy học theo trạm” (Cụm 1).</i> - Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH (Cụm 2 và Cụm 3). - Kiểm tra hoạt động của các trường trong việc phối hợp thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường, hồ sơ cung cấp giáo viên bản ngữ. - Khai giảng năm học 2023-2024. - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học tại cổng CSDL, học sinh cập nhật mã định danh. - Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội “<i>Em yêu Sĩ Việt</i>”; Hội thi tiếng Anh chủ đề “<i>My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English</i>” – “<i>Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng</i>”; - Xây dựng kế hoạch Hội thi <i>Giáo viên chủ nhiệm giỏi – trái tim người thầy</i>”; - Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội Giáo dục STEM cấp quận; - Triển khai giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng; - Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên tham gia <i>Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học thành phố.</i> - Kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM tại các trường. - Kiểm tra hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học. - Tham gia triển khai xây dựng bài giảng số, chuẩn bị triển khai thí điểm xây dựng thời khoá biểu theo hướng 25% số tiết học được tổ chức trực tuyến. - Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu năm học 2023-2024 trên hệ thống bảo đảm chính xác, đầy đủ.

Tháng	Nội dung chính
10/2023	- Kiểm tra định kì giữa học kì 1 lớp 4, 5. - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề: Dạy giải bài toán theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1); Chuyên đề thành phố: Dạy học tin học 4 theo định hướng phát triển năng lực (Cụm 2); Dạy đọc cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 4).</i> - Nắm tình hình tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ. - Xét chọn giải Võ Trường Toán. - Tham dự họp giao ban chuyên môn quận, huyện, Thành phố Thủ Đức. - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3, 4 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5. - Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. - Họp triển khai Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề “<i>My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English</i>” – “<i>Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng</i>”. - Hội thi “<i>Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi- Trái tim người thầy</i>”- Vòng 1 (vòng thi thực hành tổ chức tiết tổ chức hoạt động giáo dục). - Kiểm tra chuyên đề: Tổ chức dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (Khai Minh, Nguyễn Thái Học, Trần Khánh Dư).

Tháng	Nội dung chính
01/2024	- Vào chương trình học kì 2. - Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 3. - <i>Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua văn hóa Việt Nam.” (Cụm 3).</i> <i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i> - Tham dự Hội thi “<i>Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố</i>” vòng 1. - Tổ chức ngày hội “<i>Em yêu Sĩ Việt</i>” (cấp trường) - Kiểm tra thực hiện Chương trình tích hợp. - Hoàn thành thống kê số liệu gửi Bộ GDĐT. - Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5. - Sơ kết học kì 1 năm học 2023 – 2024. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4.
02/2024	- Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 2. - <i>Chuyên đề: Dạy Mỹ thuật cho Học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 4).</i> - Hội thi “<i>Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố</i>” vòng 2. - Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Ngày hội Giáo dục STEM cấp Quận

Tháng	Nội dung chính
11/2023	- Nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5. - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề: Dạy viết cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1); Chuyên đề: Đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 3).</i> - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề.
12/2023	- Kiểm tra định kì cuối kì 1. - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 4. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán lớp 3. - Tham dự <i>Chuyên đề: Dạy nói và nghe cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 3).</i> - Tham dự <i>Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua Toán và Khoa học.” (Cụm 2).</i> - Kiểm tra Phổ cập giáo dục tiểu học – đúng độ tuổi. - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Thu thập báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết học kì 1 của các trường tiểu học. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo thông tư 22 đối với các lớp 5 và thông tư 27 đối với lớp 1, 2, 3, 4. - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Hội thi “<i>Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi- Trái tim người thầy</i>”- Vòng 2 (vòng thi trình bày biện pháp giáo dục).

Tháng	Nội dung chính
3/2024	- Kiểm tra định kỳ giữa kì 2 lớp 4, 5. - Thực hiện các hội thi cấp trường, quận /huyện; - Kiểm tra, dự giờ các đơn vị triển khai dạy bổ trợ tiếng Anh phần mềm/tài liệu tiếng Anh Toán/ Khoa. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Tham dự <i>Chuyên đề thành phố: Ứng dụng giáo dục STEM trong dạy học môn Toán (Cụm 4)</i>; - Tham dự <i>Chuyên đề thành phố: Dạy từ và câu cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 2)</i>; - Ngày hội Giáo dục STEM tiểu học cấp thành phố. - Khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Nắm tình hình cơ sở về y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Kiểm tra chuyên đề: Kiểm tra, đánh giá học sinh theo năng lực, phẩm chất (Lê Ngọc Hân, Phan Văn Trị, Chương Dương).
4/2024	- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Sinh hoạt chuyên môn liên trường (liên quận, huyện) – Cụm 4. - Tham dự và triển khai <i>Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Tiết học tiếng Anh lớp 4 theo chương trình GDPT 2018 với phần mềm bổ trợ và giáo viên bản ngữ” (Cụm 4)</i>. - Tham dự Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề “<i>My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English</i>” – “<i>Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng</i>”. - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học. - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm thi, canh thi...) của các trường tiểu học. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Hội thi <i>Đọc sách cùng em</i> cấp Quận.

Tháng	Nội dung chính
5/2024	- Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối kì 2. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3. - Kiểm tra định kì cuối học kì 2. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Tổng kết các Hội thi. - Tổng kết năm học 2023 – 2024. - Rà soát thống kê kì cuối năm trên CSDL. - Kỳ thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng. - Xây dựng kế hoạch tập huấn hè 2024 của Sở.
6/2024	- Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè. - Báo cáo số liệu cuối năm học 2023-2024 cho Sở Giáo dục và Đào tạo. - Hướng dẫn tuyển sinh chương trình tiếng Pháp song ngữ. - Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh. - Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2023-2024.
7/2024	- Bồi dưỡng chuyên môn hè 2024. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn của cá nhân. - Xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025. - Chuẩn bị tổng kết năm học 2023-2024. - Nắm tình hình HS không đạt, cần bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra lại. - Kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

Số: 1143/BC-GDĐT

Quận 1, ngày 30 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
Kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện
Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học
Năm học 2023-2024

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Tp.Hồ Chí Minh.

1. Về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018)

- Để việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 một cách hiệu quả theo lộ trình, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Quận ban hành một số văn bản sau:

+ Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông;

+ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

+ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân về Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà CTGDPT 2018 cho cán bộ quản lý và giáo viên trên địa bàn Quận 1;

+ Quyết định số 283/ QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân về thành lập Ban chỉ đạo Chương trình Giáo dục phổ thông;

+ Quyết định số 166/ QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 1 tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp quận; Tổ chức Hội nghị gặp gỡ đối thoại Cha mẹ học sinh tuyên truyền về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tại hội nghị, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai đến các đại biểu các nội dung, văn bản pháp lý về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chương trình tổng thể; Các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Lộ trình thực hiện; Điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018...; Các cơ sở giáo dục đã nêu các đề xuất, kiến nghị để các cơ sở giáo dục thực hiện quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tham mưu kinh phí tổ chức tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho CBQL và giáo viên lớp 1 (Công văn số 107/GDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2020 về kinh phí tổ chức bồi dưỡng tập huấn đại trà cho cán bộ quản lý, giáo viên lớp 1 chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm 2020, giai đoạn 1).

- Qua các năm thực hiện CT GDPT 2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản như sau:

*** Năm học 2020-2021**

+ Tờ trình số 94/TTr- GDĐT ngày 04/3/2020 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện CT GDPT 2018;

+ Kế hoạch số 849/KH-GDĐT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

+ Kế hoạch số 476/ KH-GDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 - 2021;

+ Công văn số 46/ GDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2020 về Hướng dẫn đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 – 2021;

+ Công văn số 93/GDĐT ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về một số lưu ý để chuẩn bị lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021;

+ Công văn số 289/GDĐT ngày 16/4/2021 V/v hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 theo Quyết định 1188/QĐ-UBND;

+ Công văn số 356/GDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc rà soát các điều kiện chuẩn bị thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học;

+ Công văn số 511/GDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 - 2021;

+ Công văn số 586 /GDĐT ngày 10/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo;

+ Công văn số 587/GDĐT ngày 14/9/2020 Về Về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường Tiểu học;

+ Công văn số 589/GDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2020-2021;

+ Công văn số 638/GDĐT ngày 28/9/2020 Về việc rà soát hồ sơ thực hiện CTGDPT 2018 và trang bị SGK, TLTK trong trường học;

+ Công văn số 670/GDĐT ngày 12/10/2020 Về tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

+ Công văn số 734/GDĐT ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1;

+ Công văn số 778/GDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT;

+ Công văn số 743/GDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện các báo cáo:

+ Báo cáo số 145/GDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông;

+ Báo cáo số 495/BC-GDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác bồi dưỡng trực tuyến SGK lớp 1 năm học 2020 – 2021;

+ Báo cáo số 524/ BC-GDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 – 2021;

+ Báo cáo số 574/ BC-GDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kết quả tự kiểm tra điều kiện triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học.

*** Năm học 2021-2022**

+ Công văn số 46/GDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn chuẩn bị cho việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 năm học 2021-2022;

+ Kế hoạch số 104/KH-GDĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 năm học 2021-2022;

+ Công văn số 140/GDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT;

+ Công văn số 289/GDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 theo Quyết định 1188/QĐ-UBND;

+ Kế hoạch số 730/KH-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2.

+ Báo cáo số 936/BC-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 về Kết quả kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2;

+ Quyết định số 926/QĐ-GDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2021 Về việc thành lập đoàn kiểm tra chuyên đề “Kiểm tra công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018” năm học 2021 – 2022.

*** Năm học 2022-2023**

+ Công văn số 684/GDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn lựa chọn, chuẩn bị bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022-2023.

+ Công văn số 191/GDDT ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022-2023 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT.

+ Báo cáo số 218/BC-GDDT ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022 - 2023.

*** Năm học 2023-2024**

+ Công văn số 675/GDDT ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về hướng dẫn lựa chọn, chuẩn bị bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024 và hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng bổ sung giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 đối với giáo viên tuyển dụng mới, giáo viên chuyển đổi khối lớp giảng dạy năm học 2023-2024;

+ Báo cáo số 241/BC-GDDT ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024;

+ Báo cáo số 1071/BC-GDDT ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023 – 2024.

- Từ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng, các đơn vị đã triển khai, ban hành các văn bản như kế hoạch, quyết định thực hiện chương trình, lựa chọn sách giáo khoa tại trường trong các năm học theo lộ trình.

2. Về công tác bồi dưỡng Module 1, 2, 3, 4, 5, 9 cho GV - CBQL đại trà

- Để đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở và giáo viên nắm rõ mục tiêu đổi mới, hiểu và thực hiện được CT GDPT 2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản sau:

+ Kế hoạch số 609/KH-GDDT ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và phổ thông năm học 2019-2020;

+ Quyết định số 5421/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Quận 1, giai đoạn 2020-2025;

+ Kế hoạch số 52/KH-GDDT ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2021;

+ Kế hoạch số 120/KH-GDDT ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp của giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán năm 2021;

+ Quyết định số 891/QĐ-GDDT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Quyết định việc cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng giáo viên cốt cán thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Module 4;

+ Kế hoạch số 363/KH-GDDT ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 hè năm 2021;

+ Kế hoạch số 197/KH-GDDT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch thực hiện đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn Quận 1 theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”.

+ Công văn số 351/GDDT ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổng kết triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1;

+ Kế hoạch số 05/KH-GDDT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý và giáo viên lớp 1 năm học 2019 – 2020;

- Các đơn vị đã xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các module 1, 2, 3, 4, 5, 9 cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà và giáo viên đại trà thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; cụ thể:

+ Đối với giáo viên phổ thông

- ✓ Module 1: Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018
- ✓ Module 2: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học/trung học cơ sở.
- ✓ Module 3: Kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học/trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.
- ✓ Module 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học/trung học cơ sở.
- ✓ Module 5: Tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học/THCS/THPT trong hoạt động giáo dục và dạy học.
- ✓ Module 9: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học/THCS/THPT

+ Đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

- ✓ Module 2: Quản trị nhân sự trong trường tiểu học/trung học cơ sở.
- ✓ Module 3: Quản trị tài chính trường tiểu học/trung học cơ sở theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình.
- ✓ Module 4: Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học/trung học cơ sở.

- Số lượng giáo viên tham gia bồi dưỡng: 535 giáo viên

- Kết quả bồi dưỡng các module:

+ Module 1: 522/535 đạt (13 giáo viên chưa đạt)

+ Module 2: 515/523 đạt (08 giáo viên chưa đạt)

- + Module 3: 514/518 đạt (04 giáo viên chưa đạt)
- + Module 4: 508/509 đạt (01 giáo viên chưa đạt)
- + Module 5: 505/506 đạt (01 giáo viên chưa đạt)
- + Module 9: 490/500 đạt (10 giáo viên chưa đạt)

Các giáo viên có kết quả học tập chưa hoàn thành chương trình bồi dưỡng là do một số giáo viên đã nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển việc nhưng số tài khoản học tập vẫn còn lưu trên hệ thống cơ sở dữ liệu của Viettel. Kết quả bồi dưỡng đảm bảo 100% giáo viên đang thực hiện công tác giảng dạy lớp 1, 2,3,4 đạt hoàn thành.

3. Về công tác chuẩn bị về đội ngũ giáo viên

- Để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 1 ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên qua các năm thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa như sau:

+ Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 năm học 2020-2021;

+ Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 năm học 2021-2022;

+ Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 năm học 2023-2024.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Phòng Nội vụ thực hiện tuyển dụng và phân bổ giáo viên về các cơ sở giáo dục tiểu học công lập hằng năm như sau:

+ Năm học 2020 -2021: 67 giáo viên;

+ Năm học 2021 -2022: 94 giáo viên;

+ Năm học 2022 -2023: 97 giáo viên;

+ Năm học 2023 -2024: 93 giáo viên;

- Các trường tiểu học đã thực hiện phân công giáo viên đủ để dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo CT GDPT 2018 như sau:

STT	TRƯỜNG	Giáo viên nhiều môn				GDTC	Mĩ thuật	Âm nhạc	Anh văn	Tin học	Công nghệ
		LỚP 1	LỚP 2	LỚP 3	LỚP 4						
1	Nguyễn Bình Khiêm	9	8	8	9	4	1	1	8	2	
2	Trần Hưng Đạo	8	8	8	8	4	0	1	7	3	
3	Chương Dương	4	4	4	4	2	2	1	4	1	1
4	Đuốc Sóng	4	4	4	4	2	1	2	4	0	
5	Đình Tiền Hoàng	6	7	7	8	3	3	2	7	2	
6	Hòa Bình	5	5	6	4	3	2	1	4	1	
7	Kết Đoàn	6	7	7	7	3	2	1	4	1	
8	Khai Minh	4	4	5	5	3	2	2	6	2	1
9	Lê Ngọc Hân	5	5	6	6	3	2	2	3	2	
10	Lương Thế Vinh	6	6	6	6	3	2	1	5	1	
11	Nguyễn Huệ	6	6	6	6	3	2	2	4	2	
12	Nguyễn Thái Bình	6	5	5	6	3	1	1	3	1	
13	Nguyễn Thái Học	6	6	6	6	2	2	1	4	1	
14	Phan Văn Trị	4	4	3	4	1	1	1	3	1	
15	Trần Khánh Dư	3	3	3	3	2	1	1	3	2	
16	Trần Quang Khải	1	2	2	2	1	0	1	2	1	
Tổng		83	84	86	88	42	24	21	71	23	2

- 100% đơn vị đảm bảo đủ số lượng giáo viên nhiều môn làm công tác chủ nhiệm dạy học lớp 1,2,3,4. Riêng giáo viên bộ môn chuyên như Công nghệ, đảm bảo 100% giáo viên nhiều môn tập huấn đầy đủ chương trình, sách giáo khoa và được đánh giá kết quả Đạt để thực hiện dạy học bộ môn này. Các Môn Tin học, Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, các trường thực hiện thỉnh giảng, kí hợp đồng lao động để đảm bảo đủ số lượng giáo viên.

- Các đơn vị đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 1, lớp 2 và lớp 3, lớp 4 được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, kĩ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo yêu cầu CT GDPT 2018.

4. Về cơ sở vật chất

- Hiện nay Quận 1 có 18 trường tiểu học, gồm 16 trường công lập (trong đó 01 trường tiên tiến hiện đại; 02 trường chuẩn quốc gia) và 2 trường ngoài công lập, quy mô trường lớp đáp ứng được chỗ học cho HS trên địa bàn; đảm bảo 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, 100 % học sinh được học ngoại ngữ và tin học từ năm lớp 1, sĩ số trung bình 32 học sinh/lớp.

- Hằng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Quản lí đô thị khảo sát các cơ sở giáo dục có nhu cầu sửa chữa để các trường thực hiện trong dịp hè, nhằm đảm bảo điều kiện dạy và học tốt nhất cho giáo viên và học sinh.

- Đảm bảo đủ phòng học, phòng phục vụ học tập, có sân chơi, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp, hấp dẫn học sinh học tập ở trường cả ngày. Đảm bảo điều kiện cần thiết khi tổ chức bán trú. Số phòng học và phòng chức năng đảm bảo đủ yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018:

STT	TRƯỞNG	Số phòng học				Phòng Âm nhạc	Phòng Tin học	Phòng Ngoại ngữ	Phòng STEM	Phòng TĐT
		LỚP 1	LỚP 2	LỚP 3	LỚP 4					
1	Nguyễn Bình Khiêm	9	8	8	9	1	2	2	1	0
2	Trần Hưng Đạo	8	8	8	8	0	1	1	1	0
3	Chương Dương	4	4	4	4	1	2	1	1	0
4	Đuốc Sừng	4	4	4	4	0	1	2	0	1
5	Đinh Tiến Hoàng	6	7	7	8	1	2	2	1	0
6	Hòa Bình	5	5	6	4	1	2	3	0	0
7	Kết Đoàn	6	7	7	7	1	2	1	0	0
8	Khai Minh	4	4	5	5	1	2	2	1	1
9	Lê Ngọc Hân	5	5	6	6	2	2	2	0	0
10	Lương Thế Vinh	6	6	6	6	0	2	2	2	0
11	Nguyễn Huệ	6	6	6	6	1	2	1	1	0
12	Nguyễn Thái Bình	6	5	5	6	0	2	2	0	1
13	Nguyễn Thái Học	6	6	6	6	1	2	1	1	1
14	Phan Văn Tri	4	4	3	4	1	1	1	1	1
15	Trần Khánh Dư	3	3	3	3	1	1	2	0	0
16	Trần Quang Khải	1	2	2	2	0	2	2	0	0
Tổng		83	84	86	88	12	28	27	10	5

- Các cơ sở giáo dục cũng chủ động thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong trường học, mỗi lớp học được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại đáp ứng cho các hoạt động giáo dục và dạy học tích cực; đa số hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy đảm bảo 100% học sinh lớp 3 được học môn Tin học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Về thiết bị dạy học thực hiện Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học

- Năm học 2020 - 2021, theo hướng dẫn Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019, các trường đã mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1 (gồm 102 bộ thiết bị dành cho giáo viên bằng nguồn đơn vị tự cân đối với kinh phí là 189.086.700 đồng và 2.615 bộ thiết bị dành cho học sinh bằng nguồn xã hội hóa với số tiền 813.391.228 đồng).

- Năm học 2021 – 2022, các trường tiến hành mua sắm cho lớp 2 gồm 28.567 thiết bị theo hướng dẫn Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT, ước tỉ lệ đạt 100% đáp ứng so với nhu cầu; Số lượng bộ thiết bị mua sắm bổ sung lớp 1 là 13.895 thiết bị, ước tỉ lệ đạt 100% đáp ứng so với nhu cầu; Tổng kinh phí đầu tư để mua sắm số thiết bị trên là 4,1 tỷ đồng từ nguồn ngân sách.

- Khi Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học thay thế cho Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT và Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT, các trường tiểu học thực hiện kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có để lập kế hoạch sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những thiết bị dạy học cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học theo chương trình. Danh mục thiết bị dạy học được bổ sung theo lộ trình thực hiện chương trình mới trên nguyên tắc kế thừa những thiết bị đã có, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và ứng dụng các phần mềm thay thế thiết bị chứng minh, phù hợp với xu hướng phát triển của khoa học công nghệ hiện nay. Đối với học sinh, nhà trường thông tin đến phụ huynh để phụ huynh trang bị cho các em.

- Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm dạy học, sử dụng hình ảnh, clip, video trong công tác giảng dạy, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- Hiện nay các trường đã đề xuất mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT y

6. Về công tác lựa chọn sách giáo khoa

a) Năm học 2020-2021, đối với lớp 1

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; các clip thông tin do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp; sách giáo khoa lớp 1 do các nhà xuất bản cung cấp theo danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tới các trường tiểu học trên địa bàn quận; các trường đã triển khai và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu Thông tư.

- Hiệu trưởng các trường đã chỉ đạo giáo viên lựa chọn SGK theo quy định; ban hành các Quyết định về thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp Một năm học 2020-2021; Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 tổ chức họp, thảo luận, đánh giá sách giáo khoa trên cơ sở danh mục sách giáo khoa do các tổ chuyên môn đề xuất; đã ban hành Quyết định phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong trường báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả lựa chọn sách giáo khoa của trường; Công bố công khai và niêm yết Danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng vào năm học 2020-2021 tại trường đến phụ huynh, học sinh và cộng đồng.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 đã giám sát, kiểm tra việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa ở các trường tiểu học trên địa bàn (Quyết định thành lập hội đồng lựa chọn sách, Biên bản thảo luận, Biên bản bỏ phiếu tổ chuyên môn; Biên bản bỏ phiếu của hội đồng; Quyết định phê duyệt đầu sách sử dụng ở lớp 1 năm học 2010-2021; Hình thức và thời gian công khai bộ sách được lựa chọn).

- Năm học 2020 - 2021, trên địa bàn Quận 1: 16 trường sử dụng bộ sách Chân trời sáng tạo; 01 trường sử dụng sách Cánh diều, 02 trường sử dụng nhiều bộ sách (Chương Dương, Trần Quang Khải). Riêng sách Tiếng Anh, 16/16 trường công lập sử dụng sách Family and Friends.

b) Đối với lớp 2,3,4

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 460/SGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT; Công văn số 413/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 2 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022 - 2023 theo thông tư 25/2020/TT-BGDĐT; Công văn số 277/SGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 1 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023- 2024 theo thông tư 25/2020/TT-BGDĐT; đồng thời ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa từng năm học.

- 100% đơn vị thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định với tiêu chí rõ ràng về việc lựa chọn sách giáo khoa theo tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện lưu trữ hồ sơ và báo cáo việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 về Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng tiến độ.

- Các đơn vị phối hợp với công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục Phương Nam để cung ứng sách giáo khoa các môn học cho học sinh, giáo viên; đảm bảo 100% học sinh và giáo viên lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 có đầy đủ sách giáo khoa để học tập, giảng dạy, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các xuất bản phẩm được sử dụng trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

7. Về bồi dưỡng đội ngũ GV-CBQL sử dụng SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

- Theo lộ trình hằng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo bám sát theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, thông báo và hướng dẫn cụ thể cho các cơ sở giáo dục địa chỉ truy cập, để giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; cán bộ, chuyên viên chỉ đạo môn học/hoạt động giáo dục thực hiện việc tự bồi dưỡng thông qua việc nghiên cứu tài liệu, xem các bài giảng bồi dưỡng của tác giả/báo cáo viên trên nền tảng công nghệ thông tin được các nhà xuất bản cung cấp, đảm bảo hoàn thành nội dung tự bồi dưỡng và nắm bắt nội dung tốt hơn khi tham gia các phương thức tập huấn trực tuyến/trực tiếp.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã lập danh sách giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa do nhà xuất bản phối hợp cùng Sở giáo dục và Đào tạo tổ chức tại 03 địa điểm (Trần Hưng Đạo, Đinh Tiên Hoàng, Phan Văn Trị). Các trường đã tạo điều kiện để tất cả giáo viên, cán bộ quản lý có thời gian tự học, tự bồi dưỡng, tham gia bồi dưỡng trực tuyến, trực tiếp và hoàn thành các nội dung bồi dưỡng theo quy định. Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn với tinh thần tích cực, chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, trao đổi với đồng nghiệp về các nội dung còn vướng mắc trong quá trình học tập để hoàn thành kế hoạch đúng hạn.

- Để đảm bảo đội ngũ giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các đợt bồi dưỡng để thực hiện tốt việc dạy học theo chương trình, sách giáo khoa mới theo lộ trình, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản:

+ Kế hoạch số 476/KH-GDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 – 2021;

+ Công văn số 511/GDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020 – 2021;

+ Kế hoạch số 441/KH-GDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và cung ứng sách giáo khoa lớp 1 và lớp 2 năm học 2021 – 2022;

+ Kế hoạch 643/KH-GDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 1 và lớp 2 năm học 2021 – 2022.

- Từ các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng các Kế hoạch, Quyết Định, lập danh

sách giáo viên tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa về Phòng Giáo dục và Đào tạo, thực hiện đánh giá giáo viên trong các đợt bồi dưỡng, đảm bảo 100% đánh giá kết quả Đạt trước khi xếp lớp cho giáo viên.

8. Công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Để đảm bảo công tác dạy học 2 buổi/ngày đạt hiệu quả theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để định hướng chung các cơ sở giáo dục tiểu học trong việc tổ chức các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục trong nhà trường phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh của lớp, trong đó chú trọng mục tiêu hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng đã tiến hành kiểm tra việc xây dựng thời khóa biểu của các lớp, kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ theo nhu cầu của cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường, dự giờ thực tế tại các câu lạc bộ mà nhà trường hợp tác với đối tác bên ngoài nhà trường nhằm nắm tình hình thực tế và có những nhắc nhở, điều chỉnh kịp thời.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ưu điểm

- Được sự chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, sự quan tâm của Quận Ủy, Ủy ban nhân dân Quận 1, sự nỗ lực, quyết tâm đổi mới của các cơ sở giáo dục tiểu học, Phòng Giáo dục - Đào tạo Quận 1 đảm bảo các điều kiện về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Kết quả thực hiện cụ thể:

+ Năm học 2020-2021 thực hiện CT GDPT 2018, lớp 1: Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen Đơn vị hoàn thành xuất sắc Tổng kết triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo CT GDPT 2018 đối với lớp 1.

+ Năm học 2021-2022: Đón đoàn Kiểm tra thực hiện công tác triển khai chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục PT 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo được ghi nhận có nhiều ưu điểm, không có hạn chế.

+ Hai năm học tiếp theo, khi triển khai Chương trình lớp 3, lớp 4 thực hiện đúng, nghiêm túc theo các văn bản chỉ đạo từ Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính- Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị đã quan tâm, phối hợp chặt chẽ trong việc đảm bảo các điều kiện về giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất trường lớp cho các nhà trường trong việc thực hiện CT GDPT 2018, các trường chủ động trong công tác phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường,... thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục nhà trường đảm bảo các điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.

- Công tác bồi dưỡng được tiến hành hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ. Giáo viên tham gia và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định bồi dưỡng, hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng (tự bồi dưỡng, bồi dưỡng trực tuyến và trực tiếp). Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024.

- Công tác phối hợp trong việc cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đảm bảo đúng tiến độ, đảm bảo 100% học sinh, giáo viên có đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ việc dạy và học trước khi năm học mới bắt đầu.

Tồn tại

- Do quỹ đất ở Quận 1 dành cho giáo dục còn hạn chế, đa số các trường có sân chơi nhỏ, hẹp gây khó khăn trong việc tổ chức các ngày lễ, hội, hoạt động trải nghiệm.

- Dù đã tuyển dụng nhưng vẫn còn thiếu giáo viên bộ môn Tiếng Anh, giáo viên Âm nhạc, giáo viên Mỹ thuật, các trường phải thực hiện mời giáo viên thỉnh giảng về đứng lớp.

- Giáo viên dạy môn Công nghệ chủ yếu là giáo viên nhiều môn, chưa có nhiều giáo viên chuyên.

- Hiện nay Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đang theo lộ trình năm thứ tư, tuy nhiên các cơ sở giáo dục tiểu học vẫn chưa được cấp kinh phí mua thiết bị dạy học tối thiểu theo thông tư 37 ở lớp 3, lớp 4.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, lớp 4 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tr.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trịnh Thị Kim Quý